

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS- ST
Ngày 07 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hương;

Ông Phạm Thủy Nông;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Thanh P, S ngày: 03/12/1990, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 2, xã MH, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Dương Văn C, S năm: 1972 và bà Nguyễn Thị L, S năm: 1976; Anh, chị, em: Có 04 người, bị cáo là con lớn trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Nguyễn Thị Ngọc Đ, S năm 1954 (đã chết).

Nơi cư trú: Khóm 4, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Phan Thị Ngọc S, S năm 1979 (con ruột bà Đ);
2. Phan Thị Ngọc N, S năm 1975 (con ruột bà Đ);
3. Phan Côi L, S năm 1983 (con ruột bà Đ);

4. Phan Quốc H, S năm 1971 (con ruột bà Đ - đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Phan Quốc H:

1. Phan Thị Ngọc H, S năm 1997 (con ruột ông H);

2. Phan Quốc Lộc, S năm 2001 (con ruột ông H);

3. Phan Quốc Tài, S năm 2007 (con ruột của ông H);

Người đại diện hợp pháp của Phan Quốc Lộc và Phan Quốc Tài là Phan Thị Ngọc H.

Các đương sự Phan Thị Ngọc N, Phan Cô L và Phan Thị Ngọc H cùng ủy quyền cho Phan Thị Ngọc S, theo văn bản ủy quyền ngày 02/01/2018 và ngày 18/01/2018. (có mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm 4, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Trần Thị Nhiều L, S năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 1, xã MH, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Đoàn H G, S năm 1992 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm An Thành, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn D, S năm 1953 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 4, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Văn T, S năm 1976 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 1, xã MH, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Đinh Văn G, S năm 1980 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Mỹ long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 05/12/2017 Dương Thanh P, S ngày 03/12/1990; ngụ tại: Ấp 2, xã MH, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp điều khiển xe mô tô biển số 66H4 – 7975, không có giấy phép lái xe hướng từ thị xã HN đi huyện Tân Hồng, phía sau có chở anh Đoàn H G. Khi đi đến đường Nguyễn Huệ T Khóm 4, phường AT, thị xã HN, va chạm với bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, S năm 1950, ngụ tại: Khóm 4, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp đang đi bộ ngang qua đường

hướng từ lề bên phải sang trái theo hướng điều khiển của xe P. Sau khi va chạm làm người và xe ngã xuống mặt đường.

Hậu quả anh G và P bị sây xát nhẹ. Riêng bà Nguyễn Thị Ngọc Đ bị chấn thương vùng đầu, được gia đình đưa đến Bệnh đa KH Khu vực HN cấp cứu, do vết thương nặng nên chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 08/12/2017 thì tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 07 giờ 45 phút, ngày 05/12/2017, thể hiện như sau:

- Đoạn đường tại nơi xảy ra va chạm là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường thông thoáng và được trải một lớp nhựa màu đen, có vạch kẻ tim đường không liền nét. Mặt đường nhựa dành cho xe cơ giới lưu thông rộng 09^m30 (Chín mét ba mươi). Tất cả các thông số đo đạc vào lề phải theo hướng từ thị xã HN đi huyện Tân Hồng (Hướng đi của xe mô tô biển số 66H4-7975), cụ thể:

- Vùng va chạm giữa mô tô biển số 66H4 – 7975 và bà Đ cách lề 4^m04 (Bốn mét không bốn).

- Trên mặt đường để lại 01 vết phanh và 03 vết cày của xe mô tô biển số 66H4 - 7975, như sau:

- + 01 vết phanh, có chiều dài 0^m70 (Không mét bảy mươi) và rộng 0^m04 (Không mét không bốn); Có đầu vết phanh cách lề 4^m16 (Bốn mét mười sáu) và cuối vết cày cách lề 4^m15 (Bốn mét mười lăm);

- + 01 vết cày, có chiều dài 0^m12 (Không mét mười hai) và rộng 0^m01 (Không mét không một); Có đầu vết cày cách lề 3^m93 (Ba mét chín mươi ba) và cuối vết cày cách lề 3^m92 (Ba mét chín mươi hai);

- + 01 vết cày không liên tục, có chiều dài 0^m52 (Không mét năm mươi hai) và rộng 0^m02 (Không mét không hai); Có đầu vết cày cách lề 3^m12 (Ba mét mười hai) và cuối vết cày cách lề 2^m65 (Hai mét sáu mươi lăm);

- + 01 vết cày không liên tục, có chiều dài 2^m75 (Hai mét bảy mươi lăm) và rộng 0^m01 (Không mét không một); có đầu vết cày cách lề 2^m70 (Hai mét bảy mươi) và cuối vết cày cách lề 1^m57 (Một mét năm mươi bảy).

- Trục trước xe mô tô biển số 66H4 – 7975 cách lề 0^m75 (Không mét bảy mươi lăm).

- Trục sau xe mô tô biển số 66H4 – 7975 cách lề 2^m07 (Hai mét không bảy).

- Phần đầu của bà Đ cách lề 4^m50 (Bốn mét năm mươi).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 22/KL - KTTHS, ngày 11/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: “Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu, nứt sọ phức tạp gây dập và xuất huyết hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân dẫn đến tử vong”.

* Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (Một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0169676 đứng tên Trần Thị Nhiều L.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 66H4-7975, số máy: FMH - 7000032, số khung: 5X-000032, nhãn hiệu: SAVANT, màu sơn: Đỏ, xe đã qua sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, Dương Thanh P có đến gia đình bị hại Nguyễn Thị Ngọc Đ thăm hỏi và hỗ trợ tiền chi phí cứu chữa, tiền mai táng phí, tổng cộng các khoản là 55.000.000đồng (Năm mươi lăm triệu đồng).

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Thị Ngọc Đ là chị Phan Thị Ngọc S có đơn yêu cầu không xử lý về hình sự đối với Dương Thanh P.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Dương Thanh P đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, cùng các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-HS, ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN truy tố bị cáo Dương Thanh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thanh P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện hợp pháp của bị hại chị Phan Thị Ngọc S không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo và cũng không yêu cầu bồi thường thêm về phần dân sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Dương Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Thanh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thanh P từ 02 năm đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 4 năm đến 5 năm; Về trách nhiệm dân sự, do bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề nghị xem xét giải quyết; Về vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Dương Thanh P một xe mô tô biển số kiểm soát 66H4-7975, số máy : FMH-7000032, số khung: 5X-000032, nhãn hiệu SAVANT, màu sơn: Đỏ (xe đã qua sử dụng) cùng với giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0169676 cấp ngày 17/10/2005 đứng tên Trần Thị Nhiều L.

Bị cáo Dương Thanh P thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Dương Thanh P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 66H4-7975, có dung tích xi lanh 108cm³ tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và không nhường đường cho người đi bộ, nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ tử vong. Hành vi của bị cáo Dương Thanh P đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: “Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn”.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 22/KL-KTHS, ngày 11/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: “Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu, nứt sọ phức tạp gây dập và xuất huyết hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân dẫn đến tử vong”.

Kết quả xét nghiệm đo nồng độ cồn trong máu xác định: Dương Thanh P âm tính nồng độ cồn.

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Dương Thanh P đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN đã truy tố.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 00 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2018, so sánh mức hình phạt tại Điều 202 quy định tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) với mức hình phạt tại Điều 260 quy định tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của Bộ luật Hình sự năm 2015 là như nhau, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN truy tố bị cáo theo Điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác T một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

b) ...;

2. Phạm tội T một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b)...”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, bị cáo P diện gia đình có công cách mạng (ông nội, bà nội của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì) đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Thanh P và chị Phan Thị Ngọc S là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận thống nhất bồi thường với nhau: Bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại tiền chi phí cứu chữa, tiền mai táng phí, tổng cộng các khoản là 55.000.000đồng, gia đình bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, tại phiên tòa hôm nay không phát S gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng vụ án :

Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 66H4-7975, số máy: FMH-7000032, số khung: 5X-000032, nhãn hiệu SAVANT, màu sơn: Đỏ (xe đã qua sử dụng) mà bị cáo Dương Thanh P điều khiển gây tai nạn, chiếc xe trên do chị Trần Thị Nhiều L đứng tên trong giấy đăng ký xe cho lại ông Trần Văn T sử dụng, ông T đem cầm cho tiệm cầm đồ, do không có tiền chuộc nên bỏ, anh Đinh Văn G mua lại của tiệm cầm đồ và sau đó bán lại cho bị cáo Dương Thanh P nhưng chưa qua thủ tục sang tên, hiện nay các bên không tranh chấp tài sản này và phần trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Dương Thanh P tiếp tục sử dụng cùng với giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0169676 cấp ngày 17/10/2005 đứng tên Trần Thị Nhiều L là phù hợp pháp luật.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Dương Thanh P đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh P 03 (Ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 07/6/2018).

Giao bị cáo Dương Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã MH, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Dương Thanh P một xe mô tô biển số kiểm soát 66H4-7975, số máy : FMH-7000032, số khung: 5X-000032, nhãn hiệu SAVANT, màu sơn: Đỏ (xe đã qua sử dụng) cùng với giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0169676 cấp ngày 17/10/2005 đứng tên Trần Thị Nhiều L.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Thanh P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/6/2018).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT Công an TX. HN;
- Bị cáo Dương Thanh P;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã MH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống